

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 18, Quyền số 01/2007 ngày 31 tháng 01 năm 2007 tại UBND phường B, thành phố Đ, tỉnh Q.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 78/2025/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2025, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người yêu cầu sau đây:

- **Chị Hà Thị V**, sinh năm: 1984;

Nơi đăng ký thường trú: Căn hộ chung cư số 5 tầng 13 nhà A4 Làng quốc tế T, Tổ 2, phường D, quận C, thành phố H.

Nơi cư trú: Căn hộ 2002 Tòa A6, chung cư A, tổ dân phố H, phường C, quận B, thành phố H.

- **Anh Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1982;

Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Tổ dân phố 2, phường B, thành phố Đ, tỉnh Q.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Hà Thị V và anh Nguyễn Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 31 tháng 01 năm 2007 tại UBND phường B, thành phố Đ, tỉnh Q. Anh chị chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do hai bên có sự khác nhau về quan điểm sống không còn tin tưởng vào nhau, không có tiếng nói chung. Anh chị đã có thời gian hàn gắn nhưng không thể đoàn tụ. Nay đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội nên cần được ghi nhận.

[2] **Về con chung:** Chị V và anh T có 03 con chung, gồm các cháu: Nguyễn Hà Gia H, sinh ngày: 24/3/2008; Nguyễn Gia Hà T, sinh ngày: 29/12/2011 và cháu Nguyễn Ngọc Cát T, sinh ngày: 18/02/2017. Anh chị thỏa thuận giao cháu H, cháu Hà T và cháu Cát T cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng; anh

T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 15.000.000 đồng/03 cháu (5.000.000 đồng/01 cháu) kể từ tháng 3/2025 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Sự thỏa thuận trên của đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

**[3] Về tài sản chung, nợ chung:** Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**[4] Về lệ phí dân sự sơ thẩm:** Chị Hà Thị V và anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị V và anh Nguyễn Văn T.

- *Về con chung:* Anh Nguyễn Văn T và chị Hà Thị V có 03 con chung, gồm: Cháu Nguyễn Hà Gia H, sinh ngày: 24/3/2008; cháu Nguyễn Gia Hà T, sinh ngày: 29/12/2011 và cháu Nguyễn Ngọc Cát T, sinh ngày: 18/02/2017. Giao cháu H, cháu Hà T và cháu Cát T cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng; anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 15.000.000 đồng/03 cháu (5.000.000 đồng/01 cháu) kể từ tháng 3/2025 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Về lệ phí:** Chị Hà Thị V và anh Nguyễn Văn T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc thuận tình ly hôn, được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số: 0075633 ngày 27/02/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận anh T và chị V đã nộp đủ lệ phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhân:**

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Các đương sự;
- UBND xã (phường) nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Văn Q**